

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HS-ST
Ngày 07-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huân và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn N**, tên gọi khác: không.

Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1999, tại xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn T, sinh năm 1975 và bà Lường Thị L, sinh năm 1976; có vợ là Cà Thị X, sinh năm 1997; bị cáo có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án đưa ra xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2023 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:** - Anh Hoàng Tiến Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Khôi T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên/ vắng mặt.

- Anh Lò Văn H, sinh năm 1995; địa chỉ: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên/vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1985; địa chỉ: Khôi T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên/ vắng mặt.

- Anh Trần Minh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Khôi T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên/ vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18 tháng 6 năm 2023 Công an huyện Tuần Giáo tiếp nhận đơn trình báo của anh Hoàng Tiến Đ trú tại khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên về việc anh Đ bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s Plus, màu vàng gold vào ngày 10/5/2023.

Qua điều tra xác định được Quảng Văn N là người thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại của anh Hoàng Tiến Đ, cụ thể : Khoảng 23 giờ ngày 10/5/2023 bị cáo Quảng Văn N thấy xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-771.27 của anh Hoàng Tiến Đ đang dừng đỗ ven đường gần gara ô tô Bảo Nam, thuộc bản Pom Ban, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo quan sát trên cabin khoang lái không có ai, đèn cabin bật sáng, xung quanh không có người qua lại, bị cáo tiến tới cửa xe bên lái kéo cánh cửa xe mở ra do cửa xe không khóa, bị cáo trèo vào cabin ngồi tại vị trí ghế lái thấy một điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 6s plus màu vàng gold của anh Đ để tại giỏ nhựa cạnh ghế lái. Bị cáo lấy trộm điện thoại cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc đi vào bụi cây ven đường thuộc bản Bông Ban, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo ngủ qua đêm và dò mở được mặt khóa điện thoại, bị cáo tháo sim điện thoại vứt đi. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/5/2023 bị cáo đi bộ đến cửa hàng điện thoại Huy Bách Mobile của anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1985 ; trú tại khối T, thị trấn T, huyện T bán được 800.000đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo tự thú khai thêm, cụ thể : Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 13/6/2023, bị cáo Quảng Văn N một mình đi bộ vào trong khoa ngoại tổng hợp của Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo để trộm cắp tài sản. Bị cáo đi qua buồng ngoại 3 thấy cửa không đóng, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân đã ngủ, bị cáo đi vào cửa dưới của buồng ngoại 3 lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 7 plus màu hồng trắng của anh Lò Văn H đang cắm sạc để ở đầu giường ngủ ngay cửa ra vào (điện thoại không có sim). Bị cáo rút điện thoại khỏi sạc mang ra ngoài Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo và đi bộ lang thang chơi tại thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo dò mở được mặt khóa của điện thoại và cất giấu trong người. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/6/2023 bị cáo mang điện thoại trộm của anh Lò Văn H đi bán tại cửa hàng điện thoại Hoàng Mobile của anh Trần Minh H, sinh năm 1989, trú tại khối T, thị trấn T, huyện T với giá 1.100.000đồng. Khi bán điện thoại bị cáo không nói cho anh H, anh H biết là tài sản trộm cắp mà có.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE phiên bản IPHONE 6S PLUS, kích thước 15,82cm x 7,79cm x 0,73cm, dung lượng 32Gb, màu vàng Gold, số Imei: 355732076759942, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm ngày 10 tháng 5 năm 2023 là 3.133.000đồng (ba triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE phiên bản IPHONE 7 PLUS, kích thước 15,82cm x 7,79cm x 0,73cm, dung lượng 32Gb, màu hồng trắng, số Imei: 355372080252657, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm ngày 13 tháng 6 năm 2023 là 2.833.000đồng (hai triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn N một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại: Anh Hoàng Tiến Đ, anh Lò Văn H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, về tài sản bị mất trộm đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức H, anh Trần Minh H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Không yêu cầu bị cáo bồi thường về tiền đã bỏ ra để mua điện thoại.

Cáo trạng số: 125/CT-VKSTG ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Quảng Văn N về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Quảng Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Quảng Văn N từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, do bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho bị hại nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố, không có lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại anh Hoàng Tiến Đ, anh Lò Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức H, anh Trần Minh H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đ, anh H, anh H, anh H.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 23 giờ 00 phút ngày 10/5/2023 tại khu vực đường Quốc lộ 6 thuộc bản Pom Ban, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Quảng Văn N lợi dụng ô tô tải biển kiểm soát 29H-771.27 của anh Hoàng Tiến Đ đang dừng đỗ ven đường trên cabin khoang lái không khóa cửa, không có người, lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE phiên bản IPHONE 6S PLUS, màu vàng Gold cũ đã qua sử dụng, trị giá 3.133.000đồng (ba triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng) của anh Hoàng Tiến Đ. Hồi 23 giờ 40 phút ngày 13/6/2023 tại buồng ngoại 3, khoa ngoại tổng hợp của Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo (thuộc khối Trường Xuân, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo), bị cáo Quảng Văn N tiếp tục lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE phiên bản IPHONE 7 PLUS, màu hồng trắng cũ đã qua sử dụng, trị giá 2.833.000đồng (hai triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng) của anh Lò Văn H. Hành vi của bị cáo phù hợp với Biên bản làm việc, biên bản nhận dạng, biên bản xác định hiện trường, biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Kết luận định giá tài sản và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra; lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Với hành vi và giá trị tài sản đã trộm cắp thì bị cáo Quảng Văn N đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo. Vì vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:* Ngoài hai lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Trong vụ án này bị cáo đã hai thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đối với hành vi phạm tội lần thứ hai quá trình điều tra bị cáo đã tự mình nhận tội và khai ra hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và bị cáo là người nghiện ma túy. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự và có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và có thời gian giúp bị cáo cai nghiện ma túy để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

- Với mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là đúng pháp luật, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, thuộc hộ cận nghèo, người nghiện ma túy không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE phiên bản IPHONE 6S PLUS, kích thước 15,82cm x 7,79cm x 0,73cm, dung lượng 32Gb, màu vàng Gold, số Imei: 355732076759942, điện thoại cũ đã qua sử dụng. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE phiên bản IPHONE 7 PLUS, kích thước 15,82cm x 7,79cm x 0,73cm, dung lượng 32Gb, màu hồng trắng, số Imei: 355372080252657, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đã thu hồi trả lại cho các bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cá nhân thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[10] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Đức H, Trần Minh H là những người đã mua điện thoại của bị cáo nhưng khi mua H, H không biết tài sản do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.

- **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Quảng Văn N 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

2. Về trách nhiệm bồi thường: Không xem xét do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Quảng Văn N bồi thường.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quảng Văn N được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Quảng Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/9/2023). Bị hại anh Hoàng Tiến Đ, anh Lò Văn H có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức H, anh Trần Minh H có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình, thời hạn kháng cáo 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Tăng

